

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ'
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/KDTM-ST

Ngày: 11/6/2024

V/v: tranh chấp hợp đồng tín
dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ', TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Khuyển.

2. Ông Nguyễn Văn Luận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 05/2023/TLST-KDTM ngày 07 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-KDTM ngày 19 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST-KDTM ngày 16 tháng 5 năm 2024, số 02/2024/QĐST-KDTM ngày 31 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank), địa chỉ: số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Nguyễn Minh Bảo, ông Nguyễn Việt Cường và ông Nguyễn Đức Lợi - đều là chuyên viên xử lý nợ của VPBank, có cùng địa chỉ tại Trung tâm thu hồi nợ KHDN và xử lý nợ pháp lý, tầng 7, toà nhà Việt Hải, số 78, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội (các văn bản ủy quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12 tháng 7 năm 2023, số 63004/2023/UQN-VPB ngày 25 tháng 10 năm 2023, số 6642/2023/UQN-VPB ngày 26 tháng 12 năm 2023, số 9941/2024/UQN-VPB ngày 15 tháng 5 năm 2024). Ông Cường có mặt, ông Bảo và ông Lợi vắng mặt.

2. Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xăng dầu Phương Nam, địa chỉ: thôn Bộ Đầu, xã Ninh An, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: ông Nghiêm Tiến S, sinh năm 1970, trú tại: số nhà 62, đường Vũ Duy Thanh, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, chức vụ: giám đốc (là người đại diện theo pháp luật), vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nghiêm Tiến S, năm 1970, trú tại: số nhà , đường Vũ Duy T, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.
- Ông Trần Văn D, sinh năm 1981, trú tại: xóm , xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 10 năm 2023 và ý kiến trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xăng dầu Phương Nam (gọi tắt là Công ty Phương Nam) vay vốn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 211022-6011034-01-SME ngày 27/10/2022 để bổ sung vốn lưu động, phát hành LC phục vụ hoạt động kinh doanh xăng, dầu, các loại; lãi suất cho vay trong hạn được quy định chi tiết tại các Khế ước nhận nợ; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn đang áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi trong hạn chưa trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, VPBank đã giải ngân cho Công ty Phương Nam thông qua Khế ước nhận nợ số 030223-6011034-01-SME ngày 03/02/2023 cụ thể:

- Số tiền nhận nợ: 11.723.599.983 đồng
- Thời hạn vay: 03 tháng tính từ ngày 03/02/2023 đến ngày 03/05/2023.
- Lãi suất trong hạn: 12.2%/năm (cố định trong suốt thời hạn vay).
- Thời hạn trả nợ: trả nợ gốc một lần khi kết thúc thời hạn vay và trả nợ lãi định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 01 (kỳ trả nợ lãi). Kỳ trả nợ lãi đầu tiên vào ngày 01/03/2023.

Ngoài ra, giữa Công ty Phương Nam và VPBank có ký Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 211022-6011034-01-SME ngày 27/10/2022 nhưng VPBank chưa giải ngân cho Công ty Phương Nam nên không yêu cầu tòa án giải

quyết đối với Hợp đồng này.

Tài sản thế chấp để bảo đảm cho khoản vay nêu trên là:

- Quyền sử dụng thửa đất số 663, tờ bản đồ số: 21, địa chỉ thửa đất: KDC Dạ Tràng - Gốc Cây, xã Ninh Mỹ, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, diện tích: 92,5 m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 130376, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình cấp ngày 23/08/2021 cho ông Nghiêm Tiến S cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp số 3110221-6011034-01-SME/TC số công chứng 1193, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/10/2022;

- Quyền sử dụng thửa đất số 82, tờ bản đồ số 38, địa chỉ thửa đất: KDC Đồng Á, thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, diện tích 414,0 m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 175276, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình cấp ngày 10/05/2021 cho ông Nghiêm Tiến S cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp số 3110222-6011034-01-SME/TC số công chứng 1192, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/10/2022;

- Quyền sử dụng thửa đất số 30, tờ bản đồ số 44, địa chỉ thửa đất: phố Đông Phong, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, diện tích 117,0 m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 588016 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình cấp ngày 26/08/2021 cho ông Nghiêm Tiến S cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp số 3110223-6011034-01-SME/TC số công chứng 1194, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/10/2022;

- Quyền sử dụng thửa đất số 66, tờ bản đồ số: 1, địa chỉ thửa đất: phố Lê Lợi, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, diện tích 100 m², Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 426255 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/10/2022 cho ông Trần Văn D cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp số 291022-6011034-01-SME/TC số công chứng 1184, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/10/2022;

Bên cạnh đó, ông Nghiêm Tiến S và ông Trần Văn D từng người đều cam kết bảo lãnh cho Công ty Phương Nam trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, các khoản phí, các khoản phạt, các khoản bồi thường thiệt hại, các khoản phải hoàn trả và tất cả các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty Phương Nam đối với VPBank phát sinh từ tất cả các văn kiện tín dụng (bao gồm cả các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, khế ước nhận nợ, đề nghị phát hành bảo lãnh, đề nghị phát hành L/C, đề nghị chiết khấu và các văn bản liên quan (nếu có)) được xác lập bởi Công ty Phương Nam và/hoặc được ký kết giữa Công ty

Phương Nam với VPBank và bên liên quan khác (nếu có). Bảo lãnh của ông Nghiêm Tiến S được xác lập theo Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL/6011034 ngày 27/10/2022 và bảo lãnh của ông Trần Văn D được xác lập theo Hợp đồng bảo lãnh số 02/HĐBL/6011034 ngày 27/10/2022.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, Công ty Phương Nam đã trả được 300.946.636 đồng tiền lãi sau đó vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi đối với VPBank nên toàn bộ khoản vay nêu trên đã bị chuyển sang nợ quá hạn với mức lãi suất nợ quá hạn từ ngày 04/05/2023.

Ngày 26/12/2023, VPBank đã bán khoản nợ của Công ty Phương Nam cho VAMC theo Hợp đồng mua bán nợ số 1519/2023/MBN.VAMC-VPBANK. Theo thỏa thuận tại Hợp đồng mua bán nợ này, VPBank đã chuyển quyền chủ nợ của khoản nợ nêu trên cho VAMC. Cùng ngày 26/12/2023, VPBank và VAMC cũng ký Hợp đồng ủy quyền số 1520/2023/UQ.VAMC-VPBANK theo đó VPBank sẽ là đại diện theo ủy quyền của VAMC để toàn quyền quyết định tất cả mọi vấn đề liên quan đến khoản nợ của Công ty Phương Nam.

Ngày 14/05/2024, VPBank đã mua lại khoản nợ của Công ty Phương Nam từ VAMC theo Hợp đồng mua bán nợ số 357/2024/BN.VAMC-VPBANK. Theo thỏa thuận tại Hợp đồng mua bán nợ này, VAMC đã chuyển lại quyền chủ nợ của khoản nợ nêu trên cho VPBank.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Công ty Phương Nam, ông Trần Văn D, ông Nghiêm Tiến S và nguyên đơn đã thống nhất bán tài sản thế chấp để trả toàn bộ số tiền nợ gốc và giải chấp toàn bộ 04 thửa đất - là các tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay.

Tại đơn khởi kiện, VPBank yêu cầu toà án: buộc công ty Phương Nam phải trả cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng nêu trên và khế ước nhận nợ kèm theo tính đến ngày 20/10/2023 là 12.903.196.195 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ cho đến khi Công ty Phương Nam trả hết nợ. Trường hợp Công ty Phương Nam không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý 04 tài sản thế chấp nêu trên, yêu cầu ông Trần Văn D và ông Nghiêm Tiến S trả nợ thay cho Công ty Phương Nam theo các Hợp đồng bảo lãnh đã ký kết.

Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên toà, VPBank thay đổi yêu cầu khởi kiện, đề nghị tòa án: buộc công ty Phương Nam phải trả cho VPBank toàn bộ số tiền nợ lãi theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 211022-6011034-01-SME ngày 27/10/2022 và Khế ước nhận nợ số 030223-6011034-01-SME ngày 03/02/2023 tính đến ngày xét xử (11/6/2024) là 2.034.785.049 đồng (gồm: lãi trong hạn là 129.148.153 đồng, lãi quá hạn là 1.887.733.071 đồng, lãi chậm trả

là 17.903.826 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ cho đến khi Công ty Phương Nam trả hết nợ. Trường hợp Công ty Phương Nam không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì ông Trần Văn D và ông Nghiêm Tiến S phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty Phương Nam theo các Hợp đồng bảo lãnh đã ký kết. VPBank đã tự chi trả chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và không yêu cầu toà án giải quyết đối với chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Ý kiến của bị đơn: tại bản tự khai ngày 23 tháng 11 năm 2023, người đại diện hợp pháp của công ty Phương Nam đề nghị VPBank thực hiện các nội dung theo các buổi mà các bên đã thống nhất.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: tại bản tự khai ngày 23 tháng 11 năm 2023, ông Trần Văn D và ông Nghiêm Tiến S đồng ý với tất cả các quyết định của Công ty Phương Nam.

Tài liệu, chứng cứ do toà án thu thập gồm: tài liệu do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Ninh Bình cung cấp: hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thửa số 30, tờ bản đồ số 44, địa chỉ thửa đất: phố Đông Phong, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thửa số 66, tờ bản đồ số 1, địa chỉ thửa đất: phố Lê Lợi, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Các biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư ngày 06/12/2023, 07/12/2023 đối với 04 tài sản thế chấp.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tại phiên tòa: trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán, hội đồng xét xử (HĐXX), thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không có lý do là thực hiện không đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX: căn cứ Điều 335, 342, 357, 463, 466 của Bộ luật Dân sự (BLDS); Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 5, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 241, 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS); Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử: đình chỉ yêu cầu Công ty Phương Nam thanh toán số tiền nợ gốc cho VPBank và đình chỉ yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm (4 tài sản thế chấp); chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của VPBank: buộc Công ty Phương Nam phải trả cho VPBank số tiền lãi tính đến ngày 11/6/2024 là 2.034.785.049 đồng (gồm: lãi trong hạn là 129.148.153 đồng, lãi

quá hạn là 1.887.733.071 đồng, lãi chậm trả là 17.903.826 đồng) và kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, Công ty Phương Nam còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ cho đến khi Công ty Phương Nam trả hết nợ cho VPBank. Trường hợp Công ty Phương Nam không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì ông Trần Văn D và ông Nghiêm Tiến S phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty Phương Nam theo các Hợp đồng bảo lãnh đã ký kết. Công ty Phương Nam phải chịu án phí là 72.695.700 đồng. Trả lại cho VPBank số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 60.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 3 nhưng người đại diện hợp pháp của Công ty Phương Nam và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt. Người đại diện hợp pháp của bị đơn có đơn xin hoãn phiên tòa đề ngày 07/6/2024 với lý do « không nhận được bất kỳ thông báo bằng văn bản nào liên quan đến tổng nghĩa vụ phải trả đến thời điểm hiện tại là bao nhiêu tiền » là không đúng. Căn cứ quy định điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 241 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người này.

[2] Ngày 07/11/2023, tòa án thụ lý vụ án theo yêu cầu khởi kiện của VPBank. Ngày 26/12/2023, VPBank đã bán khoản nợ của Công ty Phương Nam cho VAMC theo Hợp đồng mua bán nợ số 1519/2023/MBN.VAMC-VPBANK nên VAMC là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của VPBank. Đến ngày 14/05/2024, VPBank đã mua lại khoản nợ của Công ty Phương Nam từ VAMC theo Hợp đồng mua bán nợ số 357/2024/BN.VAMC-VPBANK. Như vậy, đến thời điểm xét xử vụ án, VAMC không còn quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và VPBank có toàn quyền đối với khoản nợ của Công ty Phương Nam nên VPBank là nguyên đơn trong vụ án.

[3] VPBank khởi kiện Công ty Phương Nam yêu cầu trả số nợ gốc, nợ lãi, xử lý tài sản thế chấp, nghĩa vụ bảo lãnh liên quan đến Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 211022-6011034-01-SME ngày 27/10/2022 kèm theo Khế ước nhận nợ số 030223-6011034-01-SME ngày 03/02/2023 là tranh chấp về Hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của BLTTDS. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, VPBank không yêu cầu tòa án giải quyết đối với số nợ gốc và 04 tài sản thế chấp do các tài sản thế chấp đã được các bên đương sự thỏa thuận bán, giải chấp để trả hết số nợ gốc thuộc quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự quy định tại Điều 5 của BLTTDS. Việc VPBank thay đổi yêu cầu khởi kiện không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu và không làm thay đổi quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án nên HĐXX không đình chỉ xét xử đối

với những nội dung VPBank không yêu cầu tòa án giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 244 của BLTTDS. HĐXX chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của BLTTDS, không xem xét giải quyết đối với số tiền nợ gốc và các tài sản thế chấp.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của Công ty Phương Nam có ý kiến đề nghị VPBank thực hiện các nội dung theo các buổi mà các bên đã thống nhất và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông S và ông D có ý kiến nhất trí với các quyết định của Công ty Phương Nam. Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư đã yêu cầu bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cung cấp bản tự khai và các tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình nhưng Công ty Phương Nam, ông S, ông D không thực hiện, không có mặt trong suốt quá trình tòa án giải quyết vụ án và không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, HĐXX xác định các nội dung do đại diện nguyên đơn trình bày là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của BLTTDS.

[5] Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 211022-6011034-01-SME ngày 27/10/2022, Khế ước nhận nợ số 030223-6011034-01-SME ngày 03/02/2023, Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL/6011034 ngày 27/10/2022 và Hợp đồng bảo lãnh số 02/HĐBL/6011034 ngày 27/10/2022 được các bên đương sự thiết lập theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 04/05/2023, Công ty Phương Nam vi phạm nghĩa vụ đã thỏa thuận nên yêu cầu khởi kiện của VPBank là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, cần buộc Công ty Phương Nam phải có trách nhiệm thanh toán cho VPBank số tiền lãi của Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 211022-6011034-01-SME ngày 27/10/2022 kèm theo Khế ước nhận nợ số 030223-6011034-01-SME ngày 03/02/2023 tính đến ngày 11/6/2024 theo đúng yêu cầu của nguyên đơn với số tiền là 2.034.785.049 đồng (gồm: lãi trong hạn là 129.148.153 đồng, lãi quá hạn là 1.887.733.071 đồng, lãi chậm trả là 17.903.826 đồng) và lãi chậm thực hiện nghĩa vụ phát sinh từ ngày 12/6/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ theo quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng ; Điều 357, 463, 466 của BLDS.

[6] Nội dung thỏa thuận tại các Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL/6011034 ngày 27/10/2022 và Hợp đồng bảo lãnh số 02/HĐBL/6011034 ngày 27/10/2022 giữa VPBank và ông Dũng, ông S thể hiện: ông D, ông S bảo lãnh cho Công ty Phương Nam trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty Phương Nam đối với VPBank. Do vậy, trường hợp Công ty Phương Nam không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VPBank thì ông D, ông S phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo hợp đồng đã ký kết để trả số nợ mà công ty Phương Nam chưa trả cho VPBank theo quy định tại 335, 342 của BLDS.

[7] Về tạm ứng án phí, án phí và chi phí tố tụng khác: yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên số tiền tạm ứng án phí được trả lại cho nguyên đơn. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của BLTTDS và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là 72.695.700 đồng. Chi phí về việc tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ do nguyên đơn đã tự chi trả và không đề nghị giải quyết nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 5, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 241, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 335, 342, 357, 463, 466 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của VPBank.

Buộc Công ty Phương Nam phải trả cho VPBank số tiền nợ lãi của Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 211022-6011034-01-SME ngày 27/10/2022 kèm theo Khế ước nhận nợ số 030223-6011034-01-SME ngày 03/02/2023 tính đến ngày 11/6/2024 là: 2.034.785.049 (*hai tỷ không trăm ba mươi tư triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn không trăm bốn mươi chín*) đồng (gồm: lãi trong hạn là 129.148.153 đồng, lãi quá hạn là 1.887.733.071 đồng, lãi chậm trả là 17.903.826 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, Công ty Phương Nam còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng và Khế ước nhận nợ.

2. Trường hợp Công ty Phương Nam không trả hoặc trả không đầy đủ số nợ cho VPBank thì ông Nghiêm Tiến S phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh được xác lập theo Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL/6011034 ngày 27/10/2022 và ông Trần Văn D phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh được xác lập theo Hợp đồng bảo lãnh số 02/HĐBL/6011034 ngày 27/10/2022 để trả số nợ mà Công ty Phương Nam chưa trả cho VPBank.

3. Công ty Phương Nam phải nộp số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 72.695.700 (*bảy mươi hai triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn bảy trăm*) đồng. Trả lại cho VPBank số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 60.400.000 (*sáu*

mười triệu bốn trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000607 ngày 07/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh